TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HS-ST
Ngày 23 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Huyền – Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Viết Xuân.

2. Ông K' Đào – Nguyên Hiệu trưởng Trường Tiểu học xã Liên Đầm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà My La - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo*: Lê Trường Gi; sinh ngày 29 tháng 01 năm 2006 tại Lâm Đồng; nơi thường trú: Xóm 3, thôn Đan Phượng 1, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; có cha là Lê Anh Ph hiện đang chấp hành án tại trại giam Đắk Plao, tỉnh Đăk Nông; mẹ là bà Nguyễn Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2023 đến ngày 19/4/2023 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Đan Phượng 1, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Công V – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đoàn Thị Thủy T; sinh năm 1993; nơi cư trú: Số nhà 184/28 đường Phan Chu Trinh, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 10/4/2023 Lê Trường Gi tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 49D1-589.89 của mẹ là bà Nguyễn Thị H để đi học. Khi tan học vào buổi trưa cùng ngày Gi điều khiển xe mô tô của mẹ đi từ xã T, huyện L đến huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày Gi điều khiển xe trên Quốc lộ 20 đến khu vực thôn Đồng Lạc 3, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng thì thấy 01 người phụ nữ là chị Đoàn Thị Thuỷ T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49K1-798.80 vượt qua, trong hộc để đồ phía trước bên trái xe mô tô của chị T không đóng nắp, trong hộc có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 màu đen nên Gi nảy sinh ý định lấy chiếc điện thoại của chị T để sử dụng. Thực hiện ý định, Gi điều khiển xe mô tô đi theo chị T, khi chị T rẽ vào đường nhánh số 25, thuộc thôn Đồng Lạc 3, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng thì Gi điều khiển xe đi theo, khi đến đoạn đường vắng người Gi tăng tốc độ áp sát xe mô tô của chị T và dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động đang để trong hộc để đồ trên xe của chị T, sau đó Gi chuyển điện thoại sang tay trái và tăng tốc độ tìm đường ra Quốc lộ 20 và đi về hướng thành phố Bảo Lộc. Chị T điều khiển xe đuổi theo Gi một đoạn nhưng không kịp nên đến Công an xã Đinh Lạc trình báo. Trên đường đi Gi rẽ vào một đường hẻm dừng lại mở khóa điện thoại nhưng không được, sau đó Gi đến 02 tiệm điện thoại ven đường nhờ mở khóa nhưng không đủ tiền trả công nên Gi mang theo điện thoại điều khiển xe quay về nhà, khi Gi trên đường đi thì bị Công an xã Đinh Lạc phát hiện và yêu cầu về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc Gi đã thành khẩn khai nhận hành vi cả mình như nêu ở trên, cơ quan Công an đã thu giữ của Gi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 màu đen là tang vật vụ án và trưng cầu định giá. Tại kết luận định giá tài sản số 269/KL-HĐĐG, ngày 13/04/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Di Linh kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 có giá trị là 2.300.000 đồng. Kết thúc điều tra cơ quan Công an đã trả lại chiếc điện thoại cho

chị T nên chị không yêu cầu bồi thường. Ngày 05/5/2023 chị T làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Trường Gi.

Tại Bản cáo trạng số: 84/CTr-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố Lê Trường Gi về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Trường Gi thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật để được tiếp tục đi học.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị H là mẹ của bị cáo trình bày vào năm 2016 bố của bị cáo phải đi chấp hành án phạt 18 năm tù. Hiện nay bị cáo Gi vừa học xong lớp 11 Trường THPT xã Tân Hà. Thời gian qua một mình bà làm lụng nuôi con ăn học nên đã sao nhãng trong việc chăm sóc, giáo dục, quản lý con. Nay bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có điều kiện tiếp tục học tập, rèn luyện bản thân. Bà cam kết sẽ phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, ông Phạm Công Vân thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện trong vụ án đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không nhận thức được hậu quả pháp lý đối với hành vi của mình, hiện bị cáo đang học phổ thông trung học nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội tiếp tục học tập.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Trường Gi phạm tội "Cướp giật tài sản"; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 và các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử tháng từ 48 đến 60 tháng, buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan Điều tra Công an huyện Di Linh, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác th ực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều hợp pháp.

[2] Bị hại chị Đoàn Thị Thủy T có đơn xin vắng mặt và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của chị T không gây trở ngại cho việc xét xử. Cần căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt chị T là đúng pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác định hiện trường ngày 10/4/2023 và bản ảnh kèm theo; Biên bản thu giữ vật chứng ngày 10/4/2023; Kết luận định giá tài sản số 269/KL-HĐĐG, ngày 13/04/2023, qua đó có cơ sở xác định: Vào 13 giờ 45 phút ngày 10/4/2023 trên đường nhánh số 25, thuộc thôn Đồng Lạc 3, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Lê Trường Gi đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D1-589.89 đi từ phía sau tăng tốc độ áp sát xe mô tô biển kiểm soát 49K1-798.80 do chị Đoàn Thị Thuỷ T đang điều khiển đi phía trước, khi xe của bị cáo đến vị trí song song với xe của chị T thì bị cáo dùng tay giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 có giá trị 2.300.000 đồng trong hộc để đồ trên xe của chị T và nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung tăng nặng "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Theo Giấy xác nhận số 15 ngày 17/4/2023 của Trường THPT xã Tân Hà, bị cáo là học sinh lớp 11A8 của Trường THPT xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Xét bị cáo lớn lên trong điều kiện thiếu sự chăm sóc, giáo dục của gia đình do có cha đang chấp hành án phạt tù, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 của Bộ

luật hình sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và đang học phổ thông trung học. Vì vậy, cần căn cứ Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 90, 91, 98, 101 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được tiếp tục học tập, tự cải tạo bản thân dưới sự giám sát, giúp đỡ của nhà trường, chính quyền địa phương và gia đình, tạo cơ hội bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và của vị đại diện Viện kiểm sát đã trình bày tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Chị T đã nhận lại chiếc điện thoại di động bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 49D1-589.89 của bà Nguyễn Thị H bị cáo tự ý sử dụng làm công cụ phạm tội và bà Hoa không biết. Cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho bà Hoa là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trường Gi phạm tội *"Cướp giật tài sản"*.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 90, 91, 98, 101 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Trường Gi 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/8/2023.

Giao bị cáo Lê Trường Gi cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo. Nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc

người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Trường Gi phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra Công an huyện Di Linh;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Sở Tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo; người bào chữa.
- Bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Sỹ